

Số: 2538/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt nguồn và nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương
năm 2023 (đợt 2) cho các đơn vị khối tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 10/2023/TT-BNV ngày 26/6/2023 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 50/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1063-QĐ/TU ngày 22/9/2023 của Tỉnh ủy về việc giao biên chế năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức và số người làm việc năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nguồn và nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 (đợt 1) cho các đơn vị khối tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 553/TTr-STC ngày 10/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nguồn, nhu cầu và bổ sung kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 (đợt 2) cho các đơn vị khối tỉnh, cụ thể:

1. Nguồn thu trích cải cách tiền lương của các đơn vị: đơn vị chịu trách nhiệm xác định và trích nguồn cải cách tiền lương theo số thu phát sinh thực tế, trên cơ sở nguồn thu phát sinh đến 31/8/2023.

2. Nguồn và nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ:

- Tổng nguồn cải cách tiền lương đến thời điểm 31/8/2023 tại các đơn vị, số tiền: **26.525.000.000 đồng** (Hai mươi sáu tỷ, năm trăm hai mươi lăm triệu đồng), trong đó: nguồn cải cách tiền lương năm 2022 còn thừa chuyển sang, số tiền: **25.611.000.000 đồng**.

- Tổng nhu cầu điều chỉnh theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng, số tiền: **7.072.000.000 đồng**.

- Bố trí nguồn để chi trả tiền lương tăng thêm của các đơn vị trong năm 2023, cụ thể như sau:

+ Sử dụng nguồn cải cách tiền lương năm 2023 của các đơn vị số tiền: **2.489.000.000 đồng**.

+ Sử dụng nguồn thu hợp pháp năm 2023 của đơn vị, số tiền: **29.000.000 đồng**.

+ Ngân sách tỉnh bổ sung (phần thiếu), số tiền: **4.554.000.000 đồng**.

- Nguồn cải cách tiền lương còn thừa, số tiền: **24.036.000.000 đồng**.

(Chi tiết theo Phụ lục I,II đính kèm)

3. Bổ sung cho các đơn vị (đợt 2), số tiền: **4.554.000.000 đồng**, từ nguồn Cải cách tiền lương năm 2023 của ngân sách tỉnh, để thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ.

4. Điều chỉnh nguồn và nhu cầu cải cách tiền lương của Sở Tài nguyên và Môi trường được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 như sau:

Đã ban hành tại khoản 2, khoản 3, Điều 1 Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh:

"- Tổng nhu cầu điều chỉnh theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng, số tiền: 67.032.000.000 đồng (Sáu mươi bảy tỷ, không trăm ba mươi hai triệu đồng).

- Bố trí nguồn để chi trả tiền lương tăng thêm của các đơn vị trong năm 2023, cụ thể như sau:

+ Sử dụng nguồn cải cách tiền lương năm 2023 của các đơn vị, số tiền: 35.675.000.000 đồng.

+ Ngân sách tỉnh bổ sung (phần thiếu), số tiền: 31.357.000.000 đồng.

- Nguồn cải cách tiền lương còn thừa, số tiền: 23.924.000.000 đồng.

3. Bổ sung cho các đơn vị (đợt 1), số tiền: **31.357.000.000 đồng**, từ nguồn Cải cách tiền lương năm 2023 của ngân sách tỉnh, để bổ sung nguồn thực hiện

cải cách tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ”

Điều chỉnh thành:

“- Tổng nhu cầu điều chỉnh theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng, số tiền: 66.773.000.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ, bảy trăm bảy mươi ba triệu đồng).

- Bố trí nguồn để chi trả tiền lương tăng thêm của các đơn vị trong năm 2023, cụ thể như sau:

+ Sử dụng nguồn cải cách tiền lương năm 2023 của các đơn vị, số tiền: 35.660.000.000 đồng.

+ Ngân sách tỉnh bổ sung (phần thiếu), số tiền: 31.113.000.000 đồng.

- Nguồn cải cách tiền lương còn thừa, số tiền: 23.939.000.000 đồng.

3. Bổ sung cho các đơn vị (đợt 1), số tiền: 31.113.000.000 đồng, từ nguồn Cải cách tiền lương năm 2023 của ngân sách tỉnh, để bổ sung nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ”.

(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)

Điều 2. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, giám sát các đơn vị thực hiện cải cách tiền lương đảm bảo đúng quy định.

2. Các đơn vị có tên tại Phụ lục chịu trách nhiệm thực hiện chi trả đúng đối tượng; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, chế độ tài chính hiện hành. Các đơn vị tiếp tục theo dõi nguồn cải cách tiền lương còn thừa để thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTN, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục I

TỔNG HỢP NGUỒN THỰC HIỆN CCTL NĂM 2023

Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: triệu đồng.

TT	NỘI DUNG	Tổng nguồn kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang (nếu có)	Nguồn thu để lại theo quy định			
				Dự toán thu tinh giao năm 2023	Thực hiện (quyết toán) thu năm 2022	Thực hiện thu năm 2023 đến 31/8/2023	Trích nguồn cải cách tiền lương năm 2023 theo quy định
1	2	3=4+8	4	5	6	7	8
	TỔNG SỐ	26.525	25.611	38.795	114.076	36.685	914
1	Văn phòng Tỉnh ủy	3.600	3.432	5.889	6.507	2.595	168
	VP Tỉnh ủy	-	-	-	-	-	-
	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	-	-	-	-	-	-
	Ban Nội chính	-	-	-	-	-	-
	UBKT Tỉnh ủy	-	-	-	-	-	-
	Ban Tuyên giáo	-	-	-	-	-	-
	Ban Dân vận	-	-	-	-	-	-
	Đảng ủy khối các cơ quan	-	-	-	-	-	-
	Báo Quảng Nam	3.600	3.432	5.889	6.507	2.595	168
2	Ủy ban MTTQVN tỉnh	-	-	-	-	-	-
3	Ban Dân tộc tỉnh	-	-	-	-	-	-
4	Sở TTTT	325	325	2.950	3.650	893	-
	- Trung tâm CNTT và TT tỉnh	325	325	2.950	3.650	893	-
5	Trường Chính trị	5.690	5.654	1.500	4.774	1.162	36
6	Tỉnh đoàn	21	21	860	1.490	342	-
	Trung tâm Dạy nghề Thanh niên	21	21	860	1.490	342	-
7	Sở Tư pháp	1.098	1.098	2.150	2.361	1.066	-
	Phòng công chứng số 1	1.098	1.098	2.150	2.361	1.066	-
8	Hội Nông dân	5.912	5.502	8.946	15.422	9.560	411
	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Hỗ trợ nông dân	5.912	5.502	8.946	15.422	9.560	411
9	Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh	6.343	6.343	-	57.932	13.066	-
10	Đài Phát thanh - Truyền hình	2.344	2.044	16.500	21.940	8.000	300
11	Sở Giao thông Vận tải	1.192	1.192	-	-	-	-
	Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông	-	-	-	-	-	-
	Đoạn Quản lý đường thủy nội địa	1.192	1.192	-	-	-	-